TOÀ ÁN NH DÂN **KHU VỰC 4- T**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 82/2025/QĐST-HNGĐ	*Tuyên Quang, ngày 16 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nH và gia đình;

Căn cứ vào Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 71/2025/TLST- HNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2025, về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Chị Phạm Thị H; CCCD: 002189002906; địa chỉ: SN 20 đường Nguyễn Văn C, tổ 16 M, phường H 2, tỉnh Tuyên Quang

+ Anh Nguyễn Văn T; CCCD: 034088008569; địa chỉ: Thôn Tư C, xã Đồng B, tỉnh Hưng Yên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08/9/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo Đ xã hội.

1. Quan hệ hôn nH: Chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Văn T nhất trí thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Giao cho chị Phạm Thị H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Minh Đ, sinh ngày 22/12/2010 cho đến khi cháu Đ đủ 18 tuổi. Giao cho anh Nguyễn Văn T là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Gia H, sinh ngày 05/9/2017 cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi. Chị H và anh T không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung và cùng có quyền, nghĩa vụ chăm sóc con chung.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con là không cố định.

3. Về tài sản chung, công nợ chung: Không có.

4. Về lệ phí: Chị H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm ly hôn theo quy định của pháp luật 300.000đ được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang, biên lai số 0000413 ngày 26 tháng 8 năm 2025.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Quan hệ hôn nH: Chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Văn T nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho chị Phạm Thị H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Minh Đ, sinh ngày 22/12/2010 cho đến khi cháu Đ đủ 18 tuổi. Giao cho anh Nguyễn Văn T là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Gia H, sinh ngày 05/9/2017 cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi. Chị H và anh T không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung và cùng có quyền, nghĩa vụ chăm sóc con chung.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con là không cố định.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Không có.

- Về lệ phí: Chị H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm ly hôn theo quy định của pháp luật 300.000đ được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang, biên lai số 0000413 ngày 26 tháng 8 năm 2025.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND KV4- T;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- UBND P. H 2, T Tuyên Quang;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thanh Bình